

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: “ĐỘNG VẬT – NGÀY 8/3”  
Thời gian thực hiện: 5 tuần (Từ 10/02 đến 14/03/2025)

I. MỤC TIÊU – NỘI DUNG – HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ

| TT | Mục tiêu năm                                                                       | Nội dung chủ đề                                            | Mạng hoạt động chủ đề                                                                                                                           | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ: "Những con vật bé yêu"  |                            |                              |              |               | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|----|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|---------------------------------|----------------------------|------------------------------|--------------|---------------|--------------------------|
|    |                                                                                    |                                                            |                                                                                                                                                 |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                 |                            |                              |              |               |                          |
|    |                                                                                    |                                                            |                                                                                                                                                 |                  |                | 5                                  | N1: Con vật nuôi trong gia đình | N2: Con vật sống dưới nước | N3: Động vật sống trong rừng | N4: Ngày 8/3 | N5: Côn trùng |                          |
|    |                                                                                    |                                                            |                                                                                                                                                 |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T: 10/2-14/2                   | 1T: 17/2-21/2              | 1T: 24/2-28/2                | 1T: 3/3-7/3  | 1T: 10/3-14/3 |                          |
|    | I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT                                           |                                                            |                                                                                                                                                 |                  |                |                                    |                                 |                            |                              |              |               |                          |
|    | A. Phát triển vận động                                                             |                                                            |                                                                                                                                                 |                  |                |                                    |                                 |                            |                              |              |               |                          |
|    | 1. Động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp                                       |                                                            |                                                                                                                                                 |                  |                |                                    |                                 |                            |                              |              |               |                          |
|    | Trẻ thực hiện đủ các bước của động tác hô hấp trong bài tập thể dục theo hướng dẫn | Bài 6: Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục | - HH6: Ngủi hoa;<br>'- Tay 3: Đưa hai tay lên cao- hạ xuống;<br>'- Bụng 1: Đứng cúi gập người về phía trước, tay gõ đầu gối;<br>'- Chân 5: Ngồi | Lớp học          | Thể chất       | x                                  | TDS                             | TDS                        | TDS                          | TDS          | TDS           |                          |

| TT                                                              | Mục tiêu năm                                                   | Nội dung chủ đề                                              | Mạng hoạt động chủ đề                                                  | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|-----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|                                                                 |                                                                |                                                              |                                                                        |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|                                                                 |                                                                |                                                              |                                                                        |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|                                                                 |                                                                |                                                              |                                                                        |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
|                                                                 |                                                                |                                                              | tay chống phía sau, 2 chân thay nhau co duỗi;<br>'- Bật 1: Bật tại chỗ |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| <b>2. Kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động</b> |                                                                |                                                              |                                                                        |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|                                                                 | <b>* Vận động: bò, trườn, trèo</b>                             |                                                              |                                                                        |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 15                                                              | Bò chui qua cổng (cao 40cm, rộng 40cm) không chạm cổng         | Bò chui qua cổng (cao 40cm, rộng 40cm)                       | Bò chui qua cổng (cao 40cm, rộng 40cm)                                 | Lớp học          | Thể chất       | x                                  |                                    | HĐH                           |                                 |                 |                  |                          |
|                                                                 | <b>* Trò chơi vận động</b>                                     |                                                              |                                                                        |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 30                                                              | Trẻ biết chơi các trò chơi vận động thông qua các TCVD củng cố | Chơi các trò chơi vận động thông qua các TCVD củng cố các tố | TCVD: Trời tối trời sáng                                               | Lớp học          | Thể chất       | x                                  |                                    | KH                            |                                 |                 |                  |                          |
|                                                                 |                                                                |                                                              | TCVD: Đuổi bóng                                                        | Lớp học          | Thể chất       | x                                  |                                    |                               |                                 | KH              |                  |                          |

| TT | Mục tiêu năm                        | Nội dung chủ đề                     | Mạng hoạt động chủ đề | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|----|-------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|    |                                     |                                     |                       |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|    |                                     |                                     |                       |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|    |                                     |                                     |                       |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
|    | các tổ chất vận động cho trẻ        | chất vận động cho trẻ               | TCVĐ: Mèo đuổi chuột  | Lớp học          | Thể chất       | x                                  | KH                                 |                               |                                 |                 |                  |                          |
|    |                                     |                                     | TCVĐ: Nhảy qua suối   | Lớp học          | Thể chất       | x                                  |                                    |                               | KH                              |                 |                  |                          |
|    |                                     |                                     | TCVĐ: Đàn ong         | Lớp học          | Thể chất       | x                                  |                                    |                               |                                 |                 | KH               |                          |
|    |                                     |                                     | TCVĐ: Chim bay cò bay | Lớp học          | Thể chất       | x                                  |                                    |                               |                                 |                 | KH               |                          |
| 24 | * Trò chơi dân gian                 |                                     |                       |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 31 | Trẻ biết chơi các trò chơi dân gian | Trẻ biết chơi các trò chơi dân gian | TCVĐ: Tàu hoả         | Sân chơi         | Thể chất       | x                                  |                                    |                               | KH                              |                 |                  |                          |
|    |                                     |                                     | TCVĐ: Mưa to mưa nh   | Sân chơi         | Thể chất       | x                                  | HĐN T                              |                               |                                 |                 |                  |                          |
|    |                                     |                                     | - Rong rã lên mây     | Sân chơi         | Thể chất       | x                                  |                                    | HĐN T                         |                                 |                 |                  |                          |
|    |                                     |                                     | - Kéo cưa lừa sẻ      | Sân              | Thể            | x                                  |                                    | HĐN                           |                                 |                 |                  |                          |

| TT                                                                                                 | Mục tiêu năm                                                | Nội dung chủ đề                              | Mạng hoạt động chủ đề    | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|--------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|                                                                                                    |                                                             |                                              |                          |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|                                                                                                    |                                                             |                                              |                          |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|                                                                                                    |                                                             |                                              |                          |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
|                                                                                                    |                                                             |                                              |                          | chơi             | chất           |                                    |                                    | T                             |                                 |                 |                  |                          |
|                                                                                                    |                                                             |                                              | - Bịt mắt bắt dê         | Sân chơi         | Thẻ chất       | x                                  |                                    |                               | HĐN T                           |                 |                  |                          |
|                                                                                                    |                                                             |                                              | - Đi cà kheo             | Sân chơi         | Thẻ chất       | x                                  |                                    |                               |                                 | HĐN T           |                  |                          |
|                                                                                                    |                                                             |                                              | - Trốn tìm               | Sân chơi         | Thẻ chất       | x                                  |                                    |                               |                                 |                 | HĐN T            |                          |
|                                                                                                    |                                                             |                                              | - Lộn cầu vòng           | Sân chơi         | Thẻ chất       | x                                  | HĐN T                              |                               |                                 |                 |                  |                          |
| <b>3. Các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt và sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ</b> |                                                             |                                              |                          |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 32                                                                                                 | Thực hiện được các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay | Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay | TC: Vo giấy làm bóng ném | Lớp học          | Thẻ chất       | x                                  |                                    | KH                            |                                 |                 |                  |                          |
| 33                                                                                                 | Trẻ thực hiện được vận động                                 | Co duỗi các ngón tay, đan các ngón           | Dạy trẻ gấp trứng vào ổ  | Lớp học          | Thẻ chất       | x                                  | HĐH                                |                               |                                 |                 |                  |                          |

| TT                                                                                              | Mục tiêu năm                                                                       | Nội dung chủ đề                                                                                       | Mạng hoạt động chủ đề                                                                    | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|                                                                                                 |                                                                                    |                                                                                                       |                                                                                          |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|                                                                                                 |                                                                                    |                                                                                                       |                                                                                          |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|                                                                                                 |                                                                                    |                                                                                                       |                                                                                          |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
|                                                                                                 | gập, đan ngón tay vào nhau                                                         | tay vào nhau                                                                                          |                                                                                          |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 37                                                                                              | Trẻ biết thực hiện các VD gập, xếp theo mẫu                                        | Hướng dẫn trẻ thực hiện các VD gập, xếp theo mẫu                                                      | Gập quạt bằng giấy                                                                       | Lớp học          | Thẻ chất       | x                                  |                                    |                               |                                 | HĐH             |                  |                          |
| <b>B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>                                                       |                                                                                    |                                                                                                       |                                                                                          |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| <b>1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe</b> |                                                                                    |                                                                                                       |                                                                                          |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 44                                                                                              | Trẻ nói được đúng tên một số thực phẩm và món ăn quen thuộc, sẵn có tại địa phương | Gọi tên một số thực phẩm, món ăn quen thuộc. Giá trị dinh dưỡng của một số loại thực phẩm, món ăn đó. | Trò chuyện về tên gọi của một số món ăn quen thuộc. Giá trị dinh dưỡng của một số món ăn | Lớp học          | Thẻ chất       | x                                  | ĐTT                                | ĐTT                           | ĐTT                             | ĐTT             | ĐTT              |                          |
|                                                                                                 | Trẻ phân biệt được màu sắc,                                                        | Nhận biết màu sắc, kích thước,                                                                        | Phân biệt một số loại thực phẩm                                                          | Lớp học          | Thẻ chất       | x                                  | ĐTT                                | ĐTT                           | ĐTT                             | ĐTT             | ĐTT              |                          |

| TT | Mục tiêu năm                                                                           | Nội dung chủ đề                                                                  | Mạng hoạt động chủ đề                                                  | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|    |                                                                                        |                                                                                  |                                                                        |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|    |                                                                                        |                                                                                  |                                                                        |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|    |                                                                                        |                                                                                  |                                                                        |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
|    | kích thước, hình dạng, mùi vị của một số thực phẩm thông thường, sẵn có tại địa phương | hình dạng, mùi vị của một số thực phẩm quen thuộc                                | qua màu sắc, kích thước, hình dạng, mùi vị,...                         |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|    | Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học                                   | Phối hợp, tuyên truyền với phụ huynh chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học | <i>Chơi bảng gài:<br/>Quy trình nấu món trứng củ sốt thịt</i>          | Lớp học          | Thể chất       | x                                  | HĐG                                |                               | HĐG                             |                 | HĐG              |                          |
|    | Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học                                   | Phối hợp, tuyên truyền với phụ huynh chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học | <i>Chơi bảng gài:<br/>Quy trình nấu món cháo gà nấm hương, hạt sen</i> | Lớp học          | Thể chất       | x                                  |                                    | HĐG                           |                                 | HĐG             |                  |                          |



| TT | Mục tiêu năm                                                                                                     | Nội dung chủ đề                                       | Mạng hoạt động chủ đề                                                          | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|    |                                                                                                                  |                                                       |                                                                                |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|    |                                                                                                                  |                                                       |                                                                                |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|    |                                                                                                                  |                                                       |                                                                                |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
| 52 | Trẻ bước đầu làm quen với các thao tác rửa tay bằng xà phòng( 6 bước). Biết rửa tay với sự giúp đỡ của người lớn | Trẻ tập rửa tay bằng xà phòng theo 6 bước             | - Trò chơi: "Bé rửa tay sạch"<br>- Thực hành kỹ năng rửa tay bằng xà phòng     | Lớp học          | Thẻ chất       | x                                  | VS-AN                              | VS-AN                         | VS-AN                           | VS-AN           | VS-AN            |                          |
| 57 | Trẻ biết thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân                                               | Thể hiện bằng lời nói khi có về nhu cầu ăn, uống, ngủ | Trò chuyện với trẻ cách thưa cô khi có nhu cầu ăn, uống: xin cơm, chan canh... | Lớp học          | Thẻ chất       | x                                  | VS-AN                              | VS-AN                         | VS-AN                           | VS-AN           | VS-AN            |                          |
| 59 | Trẻ biết tự xúc ăn và sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.                                                          | Trẻ sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách                  | - Dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa                                               | Lớp học          | Thẻ chất       | x                                  | VS-AN                              | VS-AN                         | VS-AN                           | VS-AN           | VS-AN            |                          |

| TT                                                                   | Mục tiêu năm                                                                             | Nội dung chủ đề                                                                                                     | Mạng hoạt động chủ đề                                                                                                                           | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|                                                                      |                                                                                          |                                                                                                                     |                                                                                                                                                 |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|                                                                      |                                                                                          |                                                                                                                     |                                                                                                                                                 |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|                                                                      |                                                                                          |                                                                                                                     |                                                                                                                                                 |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
| <b>3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe</b> |                                                                                          |                                                                                                                     |                                                                                                                                                 |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 62                                                                   | Trẻ làm quen một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản.                           | Một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản                                                                    | Thực hành 1 số cách bảo quản thực phẩm đơn giản.                                                                                                | Lớp học          | Thế chất       | x                                  |                                    |                               | HĐC                             |                 |                  |                          |
| <b>4. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh</b>      |                                                                                          |                                                                                                                     |                                                                                                                                                 |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 68                                                                   | Trẻ biết tránh và không làm một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở phù hợp độ tuổi | Tránh và không làm những việc có thể gây nguy hiểm cho bản thân: Leo trèo, nghịch vật sắc nhọn, đi theo người lạ... | - Thảo luận về những mối nguy hiểm, cách ứng xử khi người lạ đến gần-đón bé, khi người lạ - người khác đụng chạm vào cơ thể bé nếu bé ở trường. | Sân chơi         | Thế chất       | x                                  |                                    |                               |                                 | HĐC             | HĐC              |                          |

| TT | Mục tiêu năm                                    | Nội dung chủ đề                          | Mạng hoạt động chủ đề                                                                                                                                                                                                | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|----|-------------------------------------------------|------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|    |                                                 |                                          |                                                                                                                                                                                                                      |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|    |                                                 |                                          |                                                                                                                                                                                                                      |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|    |                                                 |                                          |                                                                                                                                                                                                                      |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
|    |                                                 |                                          | - Xem tranh ảnh-video-thảo luận những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân (không leo trèo bàn ghế, lan can, không theo người lạ, hút thuốc lá có hại cho sức khỏe, không lại gần người đang hút thuốc lá,...) | Lớp học          | Thể chất       | x                                  | HĐG                                |                               | HĐG                             | HĐG             |                  |                          |
| 68 | Trẻ nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi | Một số trường hợp khẩn cấp: Chảy máu, có | Trò chuyện về một số trường hợp khẩn cấp:                                                                                                                                                                            | Lớp học          | Thể chất       | x                                  |                                    | HĐC                           |                                 |                 |                  |                          |

| TT                                         | Mục tiêu năm                                                                 | Nội dung chủ đề                            | Mạng hoạt động chủ đề                                 | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|--------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|                                            |                                                                              |                                            |                                                       |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|                                            |                                                                              |                                            |                                                       |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|                                            |                                                                              |                                            |                                                       |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
|                                            | người giúp đỡ                                                                | người bị ngã, có người rơi xuống nước...   | Chảy máu, có người bị ngã, có người rơi xuống nước... |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC |                                                                              |                                            |                                                       |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| A. Khám phá khoa học                       |                                                                              |                                            |                                                       |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 2. Đồ vật:                                 |                                                                              |                                            |                                                       |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| * Đồ dùng, đồ chơi                         |                                                                              |                                            |                                                       |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 74                                         | Trẻ biết một số đặc điểm nổi bật và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc | Trò chơi: phân loại đồ dùng trong gia đình | Phân loại đồ dùng để ăn                               | Lớp học          | Nhận thức      | x                                  |                                    | HĐG                           |                                 |                 | HĐG              |                          |
|                                            |                                                                              |                                            | Phân loại đồ dùng để uống                             | Lớp học          | Nhận thức      | x                                  | HĐG                                |                               |                                 | HĐG             |                  |                          |
|                                            |                                                                              |                                            | Phân loại đồ dùng để mặc                              | Lớp học          | Nhận thức      | x                                  |                                    |                               | HĐG                             |                 | HĐG              |                          |
| 3. Động vật và thực vật                    |                                                                              |                                            |                                                       | #                | #              | #                                  |                                    |                               |                                 |                 | #                |                          |
| * Động vật                                 |                                                                              |                                            |                                                       |                  |                | #                                  |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |

| TT | Mục tiêu năm                                                | Nội dung chủ đề                                              | Mạng hoạt động chủ đề                      | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|----|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|    |                                                             |                                                              |                                            |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|    |                                                             |                                                              |                                            |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|    |                                                             |                                                              |                                            |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
| 77 | Trẻ biết đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc | Biết được đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc | Trò chuyện về con vật nuôi trong gia đình  | Lớp học          | Nhận thức      | x                                  | HĐC                                |                               |                                 |                 |                  |                          |
|    |                                                             |                                                              | Khám phá trứng chim trứng nổi (5E)         | Lớp học          | Nhận thức      | x                                  | HĐH                                |                               |                                 |                 |                  |                          |
|    |                                                             |                                                              | Khám phá quả trứng (5E)                    | Lớp học          | Các lĩnh vực   | x                                  |                                    | HĐC                           |                                 |                 |                  |                          |
|    |                                                             |                                                              | Dạy trẻ tìm hiểu về con vật sống dưới nước | Sân chơi         | Nhận thức      | x                                  |                                    | HĐH                           |                                 |                 |                  |                          |
|    |                                                             |                                                              | Dạy trẻ tìm hiểu về con vật trong rừng     | Lớp học          | Nhận thức      | x                                  |                                    |                               | HĐH                             |                 |                  |                          |

| TT | Mục tiêu năm                       | Nội dung chủ đề                   | Mạng hoạt động chủ đề                                                                                                    | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|----|------------------------------------|-----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|    |                                    |                                   |                                                                                                                          |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|    |                                    |                                   |                                                                                                                          |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|    |                                    |                                   |                                                                                                                          |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
|    |                                    |                                   | Trò chơi:<br>- Phân loại con vật theo môi trường sống<br>- Phân loại con vật có lợi- có hại                              | Lớp học          | Nhận thức      | x                                  | HĐG                                |                               | HĐG                             | HĐG             | HĐG              |                          |
|    |                                    |                                   | Chơi khoanh tròn nhóm con vật nuôi trong gia đình( dưới nước, trong rừng, chim và côn trùng), nối số chấm tròn tương ứng | Lớp học          | Nhận thức      | x                                  | HĐG                                | HĐG                           | HĐG                             | HĐG             | HĐG              |                          |
| 78 | Trẻ biết được mối liên hệ đơn giản | Mối liên hệ đơn giản giữa con vật | Trò chuyện về mối liên hệ đơn                                                                                            | Sân chơi         | Nhận thức      | x                                  |                                    | HĐC                           |                                 |                 |                  |                          |

| TT | Mục tiêu năm                                                                                          | Nội dung chủ đề                                                                                   | Mạng hoạt động chủ đề                                         | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|    |                                                                                                       |                                                                                                   |                                                               |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|    |                                                                                                       |                                                                                                   |                                                               |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|    |                                                                                                       |                                                                                                   |                                                               |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
|    | giữa con vật quen thuộc với môi trường sống. Cách chăm sóc bảo vệ chúng                               | với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ                                                       | giữa giữa con vật với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|    | * Thời tiết, mùa                                                                                      |                                                                                                   |                                                               |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  | #                        |
| 81 | Trẻ biết đặc điểm nổi bật của mùa xuân: thời tiết, các hoạt động, trang phục, cây cối,...của mùa xuân | Biết đặc điểm nổi bật của mùa xuân: thời tiết, các hoạt động, trang phục, cây cối,...của mùa xuân | Quan sát và trò chuyện về trang phục vào mùa xuân             | Sân chơi         | Nhận thức      | x                                  | HĐN T                              |                               |                                 |                 |                  |                          |
|    |                                                                                                       |                                                                                                   | Quan sát và trò chuyện về thời tiết của mùa xuân              | Sân chơi         | Nhận thức      | x                                  |                                    | HĐN T                         |                                 |                 |                  |                          |
|    | B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán                                                      |                                                                                                   |                                                               |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|    | 1. Nhận biết tập hợp, số lượng, số thứ tự, đếm                                                        |                                                                                                   |                                                               |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 92 | Trẻ quan tâm đến                                                                                      | Đếm trên đối                                                                                      | Dạy trẻ đếm trên                                              | Lớp              | Nhận           | x                                  |                                    |                               |                                 |                 | HĐH              |                          |

| TT  | Mục tiêu năm                                                                                                                                 | Nội dung chủ đề                                     | Mạng hoạt động chủ đề                                  | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|     |                                                                                                                                              |                                                     |                                                        |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|     |                                                                                                                                              |                                                     |                                                        |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|     |                                                                                                                                              |                                                     |                                                        |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
|     | số lượng và biết đếm trên các đối tượng giống nhau, đếm đến 4 và đếm theo khả năng                                                           | tượng trong phạm vi 4                               | đối tượng trong phạm vi 4                              | học              | thức           |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 95  | Trẻ có khả năng so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn | So sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 | Dạy trẻ so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong PV 3 | Lớp học          | Nhận thức      | x                                  |                                    |                               | HĐH                             |                 |                  |                          |
|     | <b>2. Xếp tương ứng</b>                                                                                                                      |                                                     |                                                        |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 101 | Có khả năng xếp                                                                                                                              | Có khả năng xếp                                     | '+' Dạy trẻ ghép                                       | Lớp              | Nhận           | x                                  |                                    |                               |                                 |                 | HĐC              |                          |



| TT                                                | Mục tiêu năm                                                                                            | Nội dung chủ đề                                                                                         | Mạng hoạt động chủ đề                       | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|---------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|                                                   |                                                                                                         |                                                                                                         |                                             |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|                                                   |                                                                                                         |                                                                                                         |                                             |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|                                                   |                                                                                                         |                                                                                                         |                                             |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
| 123                                               | Trẻ kể được tên một số lễ hội:<br>Ngày khai giảng, tết trung thu, mùa xuân....qua trò chuyện, tranh ảnh | Trẻ kể được tên một số lễ hội:<br>Ngày khai giảng, tết trung thu, mùa xuân....qua trò chuyện, tranh ảnh | Trò chuyện về ngày 8/3                      | Lớp học          | Nhận thức      | x                                  |                                    |                               |                                 | HĐC             |                  |                          |
| <b>III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ</b> |                                                                                                         |                                                                                                         |                                             |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| <b>A. Nghe hiểu lời nói</b>                       |                                                                                                         |                                                                                                         |                                             |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 132                                               | Trẻ có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện                    | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện                        | Truyện: Chú vịt xám                         | Lớp học          | Ngôn ngữ       | x                                  | HĐH                                |                               |                                 |                 |                  |                          |
|                                                   |                                                                                                         |                                                                                                         | Truyện: <b>Đôi bạn tốt Điều 16- Liên hệ</b> | Lớp học          | Ngôn ngữ       | x                                  |                                    | HĐH                           |                                 |                 |                  |                          |
|                                                   |                                                                                                         |                                                                                                         | Truyện: Tiếng hát chim sơn ca               | Lớp học          | Ngôn ngữ       | x                                  |                                    |                               |                                 |                 | HĐH              |                          |

| TT  | Mục tiêu năm                                                                          | Nội dung chủ đề                                                                     | Mạng hoạt động chủ đề                                                                       | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|     |                                                                                       |                                                                                     |                                                                                             |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|     |                                                                                       |                                                                                     |                                                                                             |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|     |                                                                                       |                                                                                     |                                                                                             |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
|     |                                                                                       |                                                                                     | Truyện: Bướm và ong, Những chú kiến nghệ sĩ, Sự tích vệt rạn trên vai rùa                   | Lớp học          | Ngôn ngữ       | x                                  |                                    | HĐC                           |                                 | HĐC             | HĐC              |                          |
| 133 | Trẻ có khả năng nghe hiểu nội dung truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe hiểu nội dung truyện đọc chủ đề thực hiện động vật                             | Kể chuyện: Bác gấu đen và hai chú thỏ, Bác voi tốt bụng, Đôi bạn tốt, Giọng hát chim sơn ca | Lớp học          | Ngôn ngữ       | x                                  | HĐC                                |                               |                                 | HĐC             |                  |                          |
| 134 | Trẻ có khả năng nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp   | Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với chủ đề động | Đọc thơ cho trẻ nghe: Cá ngủ ở đâu, ong và bướm, chú gà trống nhỏ, thỏ                      | Lớp học          | Ngôn ngữ       | x                                  |                                    | HĐC                           | HĐC                             | HĐC             | HĐC              |                          |

| TT  | Mục tiêu năm                                                          | Nội dung chủ đề                                                   | Mạng hoạt động chủ đề                                                                              | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|-----|-----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|     |                                                                       |                                                                   |                                                                                                    |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|     |                                                                       |                                                                   |                                                                                                    |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|     |                                                                       |                                                                   |                                                                                                    |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
|     | với độ tuổi và chủ đề thực hiện                                       | vật                                                               | trắng; Chim ri là di sáo sậu; Con kiến mà leo cành đa; Cục ta cục tác; Đuôi con se sẻ; Nhong nhong |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|     | <b>B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày</b>                   |                                                                   |                                                                                                    |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 137 | Trẻ nói rõ các tiếng trong Tiếng Việt                                 | Phát âm các tiếng của Tiếng Việt                                  | Dạy trẻ phát âm các tiếng của Tiếng Việt                                                           | Lớp học          | Ngôn ngữ       | x                                  |                                    |                               | KH                              | KH              | KH               |                          |
| 141 | Trẻ có khả năng đọc thuộc bài thơ phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện | Có khả năng đọc thuộc bài thơ phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện | Thơ: Rong và cá, Thuyền lá và những chú cá con                                                     | Lớp học          | Ngôn ngữ       | x                                  |                                    | HĐH                           |                                 |                 |                  |                          |
|     |                                                                       |                                                                   | Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ: Dán hoa tặng mẹ                                                         | Lớp học          | Ngôn ngữ       | x                                  |                                    |                               |                                 | HĐH             |                  |                          |

| TT  | Mục tiêu năm                                                                       | Nội dung chủ đề                                                                   | Mạng hoạt động chủ đề                                                                  | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|     |                                                                                    |                                                                                   |                                                                                        |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|     |                                                                                    |                                                                                   |                                                                                        |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|     |                                                                                    |                                                                                   |                                                                                        |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
| 142 | Trẻ có khả năng đọc thuộc bài ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện | Có khả năng đọc thuộc bài ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện    | Đồng dao: Làng chim                                                                    | Lớp học          | Ngôn ngữ       | x                                  |                                    |                               |                                 |                 | HDH              |                          |
|     |                                                                                    |                                                                                   | Đồng dao: Con voi con voi                                                              | Lớp học          | Ngôn ngữ       | x                                  |                                    |                               | HDH                             |                 |                  |                          |
|     |                                                                                    |                                                                                   | Đồng dao: Con mèo mà trèo cây cau                                                      | Lớp học          | Ngôn ngữ       | x                                  | HDC                                |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 144 | Trẻ có khả năng bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện                      | Có khả năng bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện                         | - Bác gấu đen và hai chú thỏ                                                           | Lớp học          | Ngôn ngữ       | x                                  |                                    |                               | HDC                             |                 |                  |                          |
| 150 | Trẻ biết đặt và trả lời các câu hỏi đơn giản                                       | Trả lời và đặt các câu hỏi: "Ai?"; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Khi nào?" về chủ đề thực | - Rèn trẻ trả lời và đặt các câu hỏi: "Ai?"; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Khi nào?" về chủ đề | Lớp học          | Ngôn ngữ       | x                                  | ĐTT                                | ĐTT                           | ĐTT                             | ĐTT             | ĐTT              |                          |

| TT  | Mục tiêu năm                                                        | Nội dung chủ đề                         | Mạng hoạt động chủ đề                                                                          | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|-----|---------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|     |                                                                     |                                         |                                                                                                |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|     |                                                                     |                                         |                                                                                                |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|     |                                                                     |                                         |                                                                                                |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
|     |                                                                     | hiện                                    | thực hiện                                                                                      |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|     | <b>C. Làm quen với việc đọc - viết</b>                              |                                         |                                                                                                |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 153 | Trẻ thích tiếp xúc với chữ, sách truyện                             | Đọc thơ chữ to về chủ đề thực vật       | Hồ sen, ăn quả, dán hoa tặng mẹ, cây bắp cải                                                   | Lớp học          | Ngôn ngữ       | x                                  |                                    |                               |                                 | HĐG             |                  |                          |
|     |                                                                     | Đọc thơ chữ to động vật                 | Rong và cá, gà mẹ và gà con, ong và bướm, nai con                                              | Lớp học          | Ngôn ngữ       | x                                  | HĐG                                | HĐG                           | HĐG                             |                 | HĐG              |                          |
| 154 | Trẻ biết cầm sách đúng chiều và mở sách, xem tranh và "đọc" truyện. | Kể chuyện theo tranh về chủ đề thực vật | Kể chuyện theo tranh về chủ đề thực vật: Lợn con sạch lấm rồi, hoa mào gà, chú đỗ con, cây táo | Lớp học          | Ngôn ngữ       | x                                  | HĐG                                |                               |                                 |                 |                  |                          |
|     |                                                                     | Kể chuyện theo tranh về chủ đề          | Kể chuyện theo tranh về chủ đề                                                                 | Lớp học          | Ngôn ngữ       | x                                  |                                    | HĐG                           | HĐG                             |                 | HĐG              |                          |

| TT  | Mục tiêu năm                                     | Nội dung chủ đề                             | Mạng hoạt động chủ đề                                                                     | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|-----|--------------------------------------------------|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|     |                                                  |                                             |                                                                                           |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|     |                                                  |                                             |                                                                                           |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|     |                                                  |                                             |                                                                                           |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
|     |                                                  | động vật                                    | động vật;; Cá rô con lên bờ, đôi bạn tốt, bác gấu đen và 2 chú thỏ, tiếng hót chim sơn ca |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|     | <b>IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI</b>    |                                             |                                                                                           |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|     | <b>A. Phát triển tình cảm</b>                    |                                             |                                                                                           |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|     | <b>1. Thể hiện ý thức về bản thân</b>            |                                             |                                                                                           |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 158 | Trẻ nói được điều bé thích, không thích          | Những điều bé thích, không thích            | Những con vật bé thích                                                                    | Sân chơi         |                | x                                  | HĐN T                              |                               |                                 |                 |                  |                          |
|     | <b>2. Thể hiện sự tự tin, tự lực</b>             |                                             |                                                                                           |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 159 | Trẻ mạnh dạn, tự tin tham gia vào các hoạt động, | Mạnh dạn, tự tin tham gia vào các hoạt động | Mạnh dạn, tự tin khi tham gia vào các hoạt động                                           | Lớp học          | TCXH           | x                                  | KH                                 | KH                            | KH                              | KH              | KH               |                          |

| TT                                                                                             | Mục tiêu năm                                                                                                              | Nội dung chủ đề                                                                                                 | Mạng hoạt động chủ đề                      | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|                                                                                                |                                                                                                                           |                                                                                                                 |                                            |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|                                                                                                |                                                                                                                           |                                                                                                                 |                                            |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|                                                                                                |                                                                                                                           |                                                                                                                 |                                            |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
|                                                                                                | mạnh dạn khi trả lời các câu hỏi                                                                                          |                                                                                                                 | cùng cô giáo và các bạn                    |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 160                                                                                            | Trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao                                                                        | Trải nghiệm thực tế: xếp dọn đồ dùng đồ chơi, chia giấy vẽ,....                                                 | Dạy trẻ bóc trứng chim cút                 | Lớp học          | TCXH           | x                                  |                                    |                               |                                 |                 | HĐC              |                          |
| <b>3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh</b> |                                                                                                                           |                                                                                                                 |                                            |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 161                                                                                            | Trẻ nhận biết và biểu lộ được cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh ảnh | Một số trạng thái cảm xúc ( vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên ) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh | Xem tranh ảnh về trạng thái cảm xúc sợ hãi | Lớp học          | TCXH           | x                                  | HĐG                                |                               | HĐG                             | HĐG             | HĐG              |                          |
| 167                                                                                            | Trẻ biết quan tâm đến cảnh đẹp, lễ                                                                                        | Biết quan tâm đến cảnh đẹp, lễ hội                                                                              | Ngày hội của                               | Lớp học          | TCXH           | x                                  |                                    |                               |                                 | HĐH             |                  |                          |

| TT  | Mục tiêu năm                                                     | Nội dung chủ đề                                                  | Mạng hoạt động chủ đề                                       | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|-----|------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|     |                                                                  |                                                                  |                                                             |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|     |                                                                  |                                                                  |                                                             |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|     |                                                                  |                                                                  |                                                             |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
|     | hội của quê hương, đất nước                                      | của quê hương, đất nước                                          | bà của mẹ<br>(Điều 34- Bộ phận)                             |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|     | <b>B. Phát triển kỹ năng xã hội</b>                              |                                                                  |                                                             |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|     | <b>1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội</b>                       |                                                                  |                                                             |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 171 | Trẻ biết chú ý lắng nghe khi cô, bạn và mọi người xung quanh nói | Trẻ biết chú ý lắng nghe khi cô, bạn và mọi người xung quanh nói | Trẻ chú ý lắng nghe khi cô giáo nói                         |                  |                | x                                  | KH                                 | KH                            | KH                              | KH              | KH               |                          |
|     |                                                                  |                                                                  | Trẻ chú ý lắng nghe khi các bạn nói                         |                  |                | x                                  | KH                                 | KH                            | KH                              | KH              | KH               |                          |
| 173 | Trẻ có khả năng nhận biết hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu"  | Nhận biết hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu"                  | Quan sát trò chuyện hành vi nên không nên với động vật nuôi | Lớp học          | TCXH           | x                                  |                                    |                               | HĐC                             |                 |                  |                          |

| TT | Mục tiêu năm                      | Nội dung chủ đề               | Mạng hoạt động chủ đề                                                      | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|----|-----------------------------------|-------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|    |                                   |                               |                                                                            |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|    |                                   |                               |                                                                            |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|    |                                   |                               |                                                                            |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
|    |                                   |                               | trong rừng                                                                 |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|    |                                   |                               | Quan sát trò chuyện hành vi nên không nên với động vật sống dưới nước      | Lớp học          | TCXH           | x                                  |                                    | HĐG                           |                                 |                 |                  |                          |
|    |                                   |                               | Quan sát trò chuyện hành vi nên không nên với động vật nuôi trong gia đình | Lớp học          | TCXH           | x                                  | HĐG                                |                               |                                 |                 |                  |                          |
|    | Trẻ biết yêu mến các con vật nuôi | Biết yêu mến các con vật nuôi | Bé yêu động vật sống trong gia đình                                        | Lớp học          | TCXH           | x                                  | HĐC                                |                               |                                 |                 |                  |                          |
|    |                                   |                               | Bé yêu các loại côn trùng                                                  | Lớp học          | TCXH           | x                                  |                                    |                               |                                 |                 | HĐC              |                          |

| TT  | Mục tiêu năm                                                                                                   | Nội dung chủ đề                                                       | Mạng hoạt động chủ đề                                                           | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |  |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|--|
|     |                                                                                                                |                                                                       |                                                                                 |                  |                | Những con vật bé yêu               | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |  |
|     |                                                                                                                |                                                                       |                                                                                 |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |  |
|     |                                                                                                                |                                                                       |                                                                                 |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |  |
|     |                                                                                                                |                                                                       |                                                                                 |                  |                | 5                                  |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |  |
|     |                                                                                                                |                                                                       |                                                                                 |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |  |
|     |                                                                                                                |                                                                       | Bé yêu động vật sống dưới nước                                                  | Lớp học          | TCXH           | x                                  |                                    | HĐC                           |                                 |                 |                  |                          |  |
|     |                                                                                                                |                                                                       | Bé yêu động vật sống trong rừng                                                 | Lớp học          | TCXH           | x                                  |                                    |                               | HĐC                             |                 |                  |                          |  |
| 176 | Trẻ biết được các mùa trong năm và cần mặc quần áo trang phục phù hợp với thời tiết                            | Các mùa trong năm và cần mặc quần áo trang phục phù hợp với thời tiết | Quan sát, trò chuyện thời tiết của mùa xuân và mặc quần áo phù hợp với mùa xuân | Lớp học          | TCXH           | x                                  |                                    |                               |                                 | HĐC             |                  |                          |  |
|     | 2. Quan tâm đến môi trường                                                                                     |                                                                       |                                                                                 |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |  |
| 179 | Trẻ thích chăm sóc con vật                                                                                     | - Bảo vệ và chăm sóc con vật nuôi trong gia đình                      | Dạy trẻ cách bảo vệ và chăm sóc con vật nuôi trong gia đình                     | Lớp học          | TCXH           | x                                  | HĐH                                |                               |                                 |                 |                  |                          |  |
|     | V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ                                                                        |                                                                       |                                                                                 |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |  |
|     | A. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật |                                                                       |                                                                                 |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |  |

| TT  | Mục tiêu năm                                                                                                                                                              | Nội dung chủ đề                                                               | Mạng hoạt động chủ đề                                                            | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|     |                                                                                                                                                                           |                                                                               |                                                                                  |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|     |                                                                                                                                                                           |                                                                               |                                                                                  |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|     |                                                                                                                                                                           |                                                                               |                                                                                  |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
| 184 | Trẻ thích nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca) theo chủ đề, phù hợp với độ tuổi. Trẻ thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc | Nghe bài hát, bản nhạc; các bài dân ca phù hợp với độ tuổi và chủ đề động vật | + Con cào cào, Đò bạn, Chú ếch con, Chim chích bông, Gà trống mèo con và cún con | Lớp học          | Thăm mĩ        | x                                  | ĐTT                                | ĐTT                           | ĐTT                             | ĐTT             | ĐTT              |                          |
| 185 | Trẻ thích thú, ngắm nhìn và biết sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình trước vẻ đẹp nổi                                                                         | Nói cảm nhận về vẻ đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình                          | Nói cảm nhận về đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình về chủ đề động vật             | Sân chơi         | Thăm mĩ        | x                                  | KH                                 | KH                            | KH                              | KH              | KH               |                          |

| TT                                                                     | Mục tiêu năm                                                      | Nội dung chủ đề                    | Mạng hoạt động chủ đề                                                     | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|                                                                        |                                                                   |                                    |                                                                           |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|                                                                        |                                                                   |                                    |                                                                           |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|                                                                        |                                                                   |                                    |                                                                           |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
|                                                                        | bật (về màu sắc, hình dáng, bộ cục...) của tác phẩm tạo hình      |                                    |                                                                           |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| <b>B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình</b> |                                                                   |                                    |                                                                           |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 186                                                                    | Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc | Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát | Dạy KNCH: Con chuồn chuồn, Kìa con bướm vàng                              | Lớp học          | Thắm mĩ        | x                                  |                                    |                               |                                 |                 |                  | HDH                      |
|                                                                        |                                                                   |                                    | Dạy KNCH: Gà trống, mèo con và cún con; Con gà trống, Ai cũng yêu chú mèo | Lớp học          | Thắm mĩ        | x                                  | HDH                                |                               |                                 |                 |                  |                          |
|                                                                        |                                                                   |                                    | Dạy KNCH: Đố                                                              | Lớp              | Thắm           | x                                  |                                    |                               | HDH                             |                 |                  |                          |

| TT  | Mục tiêu năm                                                                                           | Nội dung chủ đề                                            | Mạng hoạt động chủ đề                 | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|     |                                                                                                        |                                                            |                                       |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|     |                                                                                                        |                                                            |                                       |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|     |                                                                                                        |                                                            |                                       |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
|     |                                                                                                        |                                                            | bạn                                   | học              | mĩ             |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 187 | Trẻ có khả năng vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa) | Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc | - VTTN: Cá vàng bơi                   | Lớp học          | Thẩm mĩ        | x                                  |                                    | HĐH                           |                                 |                 |                  |                          |
|     |                                                                                                        |                                                            | - VTTN: Quà 8/3                       | Lớp học          | Thẩm mĩ        | x                                  |                                    |                               |                                 | HĐH             |                  |                          |
| 188 | Trẻ biết chơi các TC âm nhạc                                                                           | Biết cách chơi các trò chơi âm nhạc                        | * TC: Tai ai tinh                     | Lớp học          | Thẩm mĩ        | x                                  | KH                                 |                               |                                 |                 |                  |                          |
|     |                                                                                                        |                                                            | * TC: Nghe tiếng kêu đoán tên dụng cụ | Lớp học          | Thẩm mĩ        | x                                  |                                    | KH                            | KH                              |                 |                  |                          |
|     |                                                                                                        |                                                            | * TC: Những nốt nhạc vui              | Lớp học          | Thẩm mĩ        | x                                  |                                    |                               |                                 | KH              |                  |                          |
|     |                                                                                                        |                                                            | * TC: Bao nhiêu                       | Lớp              | Thẩm           | x                                  |                                    |                               |                                 |                 | KH               |                          |

| TT  | Mục tiêu năm                                                           | Nội dung chủ đề                                                                  | Mạng hoạt động chủ đề          | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|-----|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|     |                                                                        |                                                                                  |                                |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|     |                                                                        |                                                                                  |                                |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|     |                                                                        |                                                                                  |                                |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
|     |                                                                        |                                                                                  | bạn hát                        | học              | mĩ             |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 190 | Trẻ biết tô màu trong hình rỗng không chòem ra ngoài                   | Tô màu hình vẽ                                                                   | Tô màu tôm, cua, cá            | Lớp học          | Thảm mĩ        | x                                  |                                    | HĐG                           |                                 |                 |                  |                          |
|     |                                                                        |                                                                                  | Tô màu vật nuôi trong gia đình | Lớp học          | Thảm mĩ        | x                                  | HĐG                                |                               |                                 |                 |                  |                          |
|     |                                                                        |                                                                                  | Tô màu con vật sống trong rừng | Lớp học          | Thảm mĩ        | x                                  |                                    |                               | HĐH                             |                 |                  |                          |
| 191 | Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang để tạo thành bức tranh đơn giản | Sử dụng một số kỹ năng vẽ nét thẳng, xiên, ngang để tạo thành bức tranh đơn giản | Vẽ con cá(M)                   | Lớp học          | Thảm mĩ        | x                                  |                                    | HĐC                           |                                 |                 |                  |                          |
|     |                                                                        |                                                                                  | Vẽ con gà con (M)              | Lớp học          | Thảm mĩ        | x                                  | HĐC                                |                               |                                 |                 |                  |                          |
|     |                                                                        |                                                                                  | Vẽ con gà con ( M)             | Lớp học          | Thảm mĩ        | x                                  | HĐG                                |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 193 | Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo                     | Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành                                  | Nặn con cá (M)                 | Lớp học          | Thảm mĩ        | x                                  |                                    | HĐG                           |                                 |                 |                  |                          |

| TT                                                                                | Mục tiêu năm                                                            | Nội dung chủ đề                                                | Mạng hoạt động chủ đề              | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|------------------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|                                                                                   |                                                                         |                                                                |                                    |                  |                | Những con vật bé yêu               | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|                                                                                   |                                                                         |                                                                |                                    |                  |                | 5                                  |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|                                                                                   |                                                                         |                                                                |                                    |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
|                                                                                   | thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối                                | các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối                             |                                    |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
| 195                                                                               | Trẻ biết sử dụng các hình học để ghép                                   | Biết sử dụng các hình học để ghép                              | Xếp dán con cá                     | Lớp học          | Thẩm mỹ        | x                                  |                                    | HĐG                           |                                 |                 |                  |                          |
| 196                                                                               | Trẻ biết và gọi tên màu sắc cơ bản (màu nước)                           | Hướng dẫn và giới thiệu cho trẻ làm quen với màu nước, tên màu | in màu nước bằng vân tay, tấm bông | Lớp học          | Thẩm mỹ        | x                                  |                                    |                               |                                 | HĐC             |                  |                          |
| 197                                                                               | Trẻ biết cắt các nét thẳng, xiên, ngang để tạo thành bức tranh đơn giản | Biết cắt theo hình vẽ sẵn tạo thành sản phẩm tạo hình          | Cắt quả tròn                       | Lớp học          | Thẩm mỹ        | x                                  |                                    |                               |                                 |                 | HĐC              |                          |
|                                                                                   |                                                                         |                                                                | Cắt con cá, con gà con             | Lớp học          | Thẩm mỹ        | x                                  | HĐG                                |                               |                                 |                 |                  |                          |
| C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình) |                                                                         |                                                                |                                    |                  |                |                                    |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |

| TT                                                  | Mục tiêu năm                                              | Nội dung chủ đề                           | Mạng hoạt động chủ đề     | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|                                                     |                                                           |                                           |                           |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|                                                     |                                                           |                                           |                           |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|                                                     |                                                           |                                           |                           |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
| 200                                                 | Trẻ có khả năng tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích | Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích | Làm con cá( EDP)          | Lớp học          | Thẩm mĩ        | x                                  |                                    | HĐC                           |                                 |                 |                  |                          |
|                                                     |                                                           |                                           | Làm con thỏ ( EDP)        | Lớp học          | Thẩm mĩ        | x                                  |                                    |                               | HĐC                             |                 |                  |                          |
|                                                     |                                                           |                                           | Làm tổ chim ( EDP)        | Lớp học          | Thẩm mĩ        | x                                  |                                    |                               |                                 |                 | HĐH              |                          |
|                                                     |                                                           |                                           | Làm con vật từ lá cây(ĐT) | Lớp học          | Thẩm mĩ        | x                                  |                                    |                               |                                 |                 | HĐG              |                          |
|                                                     |                                                           |                                           | Làm vòng                  | Lớp học          | Thẩm mĩ        | x                                  |                                    |                               |                                 | HĐH             |                  |                          |
| Cộng số nội dung hoạt động phân bổ vào nhánh chủ đề |                                                           |                                           | Tổng số:                  |                  |                | 115                                | 42                                 | 42                            | 40                              | 40              | 41               |                          |
|                                                     |                                                           |                                           | Lĩnh vực thể chất         |                  |                | 32                                 | 14                                 | 15                            | 14                              | 14              | 13               |                          |
|                                                     |                                                           |                                           | Lĩnh vực nhận thức        |                  |                | 20                                 | 7                                  | 6                             | 7                               | 6               | 7                |                          |
|                                                     |                                                           |                                           | Lĩnh vực ngôn ngữ         |                  |                | 18                                 | 6                                  | 7                             | 7                               | 7               | 8                |                          |
|                                                     |                                                           |                                           | Lĩnh vực TCXH             |                  |                | 18                                 | 7                                  | 5                             | 6                               | 7               | 6                |                          |
|                                                     |                                                           |                                           | Lĩnh vực thẩm mĩ          |                  |                | 27                                 | 8                                  | 9                             | 6                               | 6               | 7                |                          |

| TT | Mục tiêu năm                             | Nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực        | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|----|------------------------------------------|-----------------|-----------------------|------------------|-----------------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|    |                                          |                 |                       |                  |                       | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|    |                                          |                 |                       |                  |                       | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|    |                                          |                 |                       |                  |                       | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
|    | Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề |                 |                       |                  |                       |                                    | 42                                 | 42                            | 40                              | 40              | 41               |                          |
|    |                                          |                 |                       |                  | Đón trẻ               |                                    | 6                                  | 6                             | 6                               | 6               | 6                |                          |
|    |                                          |                 |                       |                  | Thể dục sáng          |                                    | 1                                  | 1                             | 1                               | 1               | 1                |                          |
|    |                                          |                 |                       |                  | Hoạt động góc         |                                    | 13                                 | 9                             | 9                               | 9               | 10               |                          |
|    |                                          |                 |                       |                  | Hoạt động ngoài trời  |                                    | 3                                  | 3                             | 2                               | 3               | 2                |                          |
|    |                                          |                 |                       |                  | Vệ sinh- Ăn ngủ       |                                    | 3                                  | 3                             | 3                               | 3               | 3                |                          |
|    |                                          |                 |                       |                  | Hoạt động chiều       |                                    | 5                                  | 8                             | 7                               | 7               | 7                |                          |
|    |                                          |                 |                       |                  | Thăm quan dã ngoại    |                                    | 0                                  | 0                             | 0                               | 0               | 0                |                          |
|    |                                          |                 |                       |                  | Lễ hội                |                                    | 0                                  | 0                             | 0                               | 0               | 0                |                          |
|    |                                          |                 |                       |                  | Kết hợp               |                                    | 6                                  | 7                             | 8                               | 7               | 8                |                          |
|    |                                          |                 |                       |                  | <b>Hoạt động học:</b> |                                    | <b>5</b>                           | <b>5</b>                      | <b>5</b>                        | <b>5</b>        | <b>5</b>         |                          |
|    |                                          |                 |                       |                  | '+ Giờ Thể chất       |                                    | 1                                  | 1                             | 0                               | 1               | 0                |                          |
|    |                                          |                 |                       |                  | '+ Giờ Nhận Thức      |                                    | 1                                  | 1                             | 2                               | 0               | 1                |                          |
|    |                                          |                 |                       |                  | '+ Giờ Ngôn ngữ       |                                    | 1                                  | 2                             | 1                               | 1               | 2                |                          |
|    |                                          |                 |                       |                  | '+ Giờ TC-KNXH        |                                    | 1                                  | 0                             | 0                               | 1               | 0                |                          |

| TT | Mục tiêu năm | Nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG | CHỦ ĐỀ:<br>"Những con vật bé yêu"  |                               |                                 |                 |                  | Ghi chú về sự điều chỉnh |
|----|--------------|-----------------|-----------------------|------------------|----------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|------------------|--------------------------|
|    |              |                 |                       |                  |                | Những con vật bé yêu               |                                    |                               |                                 |                 |                  |                          |
|    |              |                 |                       |                  |                | 5                                  | N1:<br>Con vật nuôi trong gia đình | N2:<br>Con vật sống dưới nước | N3:<br>Động vật sống trong rừng | N4:<br>Ngày 8/3 | N5:<br>Côn trùng |                          |
|    |              |                 |                       |                  |                | 10/2-14/3                          | 1T:<br>10/2-14/2                   | 1T:<br>17/2-21/2              | 1T:<br>24/2-28/2                | 1T:<br>3/3-7/3  | 1T:<br>10/3-14/3 |                          |
|    |              |                 |                       |                  | + Giờ Thẩm mỹ  |                                    | 1                                  | 1                             | 2                               | 2               | 2                |                          |

## II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

| Tên chủ đề nhánh                 | Số tuần thực hiện | Thời gian thực hiện   | Người phụ trách | Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có) |
|----------------------------------|-------------------|-----------------------|-----------------|-----------------------------------|
| N1: Động vật nuôi trong gia đình | 1                 | Từ 10/02 - 14/02/2025 | Nguyễn Thị Thắm |                                   |
| N2: Động vật sống dưới nước      | 1                 | Từ 17/02 - 21/02/2025 | Phạm Thị Hạnh   |                                   |
| N3: Động vật sống trong rừng     | 1                 | Từ 24/02 - 28/02/2025 | Nguyễn Thị Thắm |                                   |
| N4: Ngày 8/3                     | 1                 | Từ 03/03 - 07/03/2025 | Phạm Thị Hạnh   |                                   |

|               |   |                       |                 |  |
|---------------|---|-----------------------|-----------------|--|
| N5: Côn trùng | 1 | Từ 10/03 - 14/03/2025 | Nguyễn Thị Thắm |  |
|---------------|---|-----------------------|-----------------|--|

### III. CHUẨN BỊ:

| <div>Nhánh</div> <div>Chuẩn bị</div> | N1: “ĐV nuôi trong gia đình”                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | N2: “ĐV sống dưới nước”                                                                                                                                                                                                                                                                                  | N3: “ĐV sống trong rừng”                                                                                                                                                              | N4: “Ngày 8/3”                                                                                                                                                                                                                                              | N5: “Côn trùng”                                                                                                                                                                                                                                         |
|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| '                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo môi trường theo chủ đề: Động vật</li> <li>- Nội dung các bài thơ, bài hát, câu chuyện, đồng dao về chủ đề</li> <li>- Các loại tranh ảnh do cô và trẻ tạo ra.</li> <li>- Lô tô: Đồ dùng đồ chơi, thực phẩm..</li> <li>- Tranh thơ chữ to, hình ảnh minh họa nội dung các câu chuyện có trong chủ đề</li> <li>- Nguyên vật liệu cho trẻ chơi.</li> </ul>                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <b>Giáo viên</b>                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo môi trường theo chủ đề</li> <li>- Nội dung các bài thơ, bài hát, câu chuyện, đồng dao về chủ đề</li> <li>- Các loại tranh ảnh do cô và trẻ tạo ra.</li> <li>- Tranh thơ chữ to, hình ảnh minh họa nội dung các câu chuyện có trong chủ đề</li> </ul>                                                                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị các nội dung bài thơ, câu chuyện, bài hát về chủ đề “Động vật sống dưới nước”</li> <li>- Một số mô hình đồ chơi về chủ đề</li> <li>- Thiết kế trò chơi về chủ đề</li> <li>- Chuẩn bị các nội dung bài dạy theo chủ đề “ĐV sống trong rừng”.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế, làm một số trò chơi sáng tạo về chủ đề</li> <li>- Thiết kế, làm một số đồ chơi về chủ đề</li> <li>- Tranh ảnh về chủ đề</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung các bài thơ, bài hát, câu chuyện, ca dao, đồng dao về chủ đề “ngày 8/3”</li> <li>- Tranh chủ đề, các bài vẽ, tranh minh ảnh về chủ đề “Ngày 8/3”</li> <li>- Sử dụng trực quan cho các môn học.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị các nội dung bài dạy theo chủ đề “Côn trùng”.</li> <li>- Thiết kế, làm một số trò chơi sáng tạo về chủ đề</li> <li>- Thiết kế, làm một số đồ chơi về chủ đề</li> <li>- Tranh ảnh về chủ đề</li> </ul> |
| <b>Nhà trường</b>                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuyên truyền với phụ huynh bằng loa đài về chủ đề bé học.</li> <li>- Khuyến khích sự hợp tác, sự giúp đỡ, ủng hộ về cơ sở vật chất, đóng góp nguyên học liệu, trang thiết bị đồ dùng dạy học và chuẩn bị đồ dùng đồ chơi ngoài trời sạch sẽ an toàn.</li> <li>- Tạo mọi điều kiện thuận lợi để giáo viên thực hiện tốt chủ điểm Động vật.</li> <li>- Mua sắm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ điểm.</li> </ul> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                         |

|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Phụ huynh</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo tâm thế, không khí thoải mái cho trẻ đến lớp, đến trường.</li> <li>- Trò chuyện với trẻ về chủ đề bé đang học.</li> <li>- Suu tầm tranh ảnh, các bài hát, bài thơ, câu chuyện về về chủ đề Động vật.</li> <li>- Suu tầm các loại sách, báo, tạp chí về chủ đề.</li> <li>- Lịch, báo, vỏ hộp, chai lọ.</li> </ul> |
| <b>Trẻ</b>       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện cùng bố mẹ.</li> <li>- Cùng cô trang trí lớp.</li> <li>- Suu tập các hộp giấy, hộp sữa, sách báo, hoạ kí có nội dung về chủ điểm nghề nghiệp</li> </ul>                                                                                                                                                   |

#### IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ:

| tt       | Hoạt động           | Phân phối vào các ngày trong tuần                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |       |       |       |       | Ghi chú |
|----------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|---------|
|          |                     | Thứ 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 |         |
| <b>1</b> | <b>Đón trẻ</b>      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện về:</li> <li>+ Trò chuyện các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.</li> <li>+ Hướng dẫn trẻ cất dép, balo vào đúng ngăn tủ của mình</li> <li>+ Thực hành những cử chỉ, lời nói lịch sự, lễ phép trong giao tiếp khi ở trường mầm non</li> <li>+ Phân biệt hành vi đúng, hành vi sai khi xem tranh về hành vi bé với rác thải</li> <li>- Rèn trẻ trả lời và đặt các câu hỏi: "Ai?"; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Khi nào?" về chủ đề thực hiện</li> </ul> |       |       |       |       |         |
| <b>2</b> | <b>Thể dục sáng</b> | a. Chuẩn bị: Bài hát “Gà trống mèo con và cún con”<br>b. Khởi động:<br><ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp đi các kiểu: đi thường, đi gót chân, đi khom lưng, đi dậm chân, chạy chậm, chạy nhanh... về 4 hàng</li> <li>- Trọng động: Tập 5 động tác</li> <li>+ HH6: Ngủi hoa;</li> <li>+ Tay 3: Đưa hai tay lên cao- hạ xuống;</li> <li>+ Bụng 1: Đứng cúi gập người về phía trước, tay gõ đầu gối;</li> </ul>                                                                               |       |       |       |       |         |

| tt | Hoạt động     |         | Phân phối vào các ngày trong tuần                                                                                                                                                            |                                                                                    |                                                                                                   |                                                                                                    |                                                                                              | Ghi chú |
|----|---------------|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |               |         | Thứ 2                                                                                                                                                                                        | Thứ 3                                                                              | Thứ 4                                                                                             | Thứ 5                                                                                              | Thứ 6                                                                                        |         |
|    |               |         | + Chân 5: Ngồi tay chống phía sau, 2 chân thay nhau co duỗi;<br>+ Bật 1: Bật tại chỗ<br>c. TCVD: Kết bạn<br>- Hồi tĩnh: Cho trẻ làm một số động tác thư giãn rồi đi nhẹ nhàng quanh sân tập. |                                                                                    |                                                                                                   |                                                                                                    |                                                                                              |         |
| 3  | Hoạt động học | Nhánh 1 | Ngày 10/02/2025<br><b>Lĩnh vực: PTTC</b><br>Gấp trứng vào ổ                                                                                                                                  | Ngày 11/02/2025<br><b>Lĩnh vực: PTNT</b><br>Khám phá trứng chìm, trứng nổi (5E)    | Ngày 12/02/2025<br><b>Lĩnh vực: PTNN</b><br>Truyện: “Chú vịt xám”                                 | Ngày 13/02/2025<br><b>Lĩnh vực: PTTC-KNXH</b><br>Bảo vệ và chăm sóc con vật nuôi trong gia đình    | Ngày 14/03/2024<br><b>Lĩnh vực: PTTM</b><br>Dạy KNCH: “Gà trống, mèo con và cún con”         |         |
|    |               | Nhánh 2 | Ngày 17/02/2025<br><b>Lĩnh vực: PTNT</b><br>Dạy trẻ tìm hiểu về con vật sống dưới nước                                                                                                       | Ngày 18/02/2025<br><b>Lĩnh vực: PTTC</b><br>Bò chui qua cổng (cao 40cm, rộng 40cm) | Ngày 19/02/2025<br><b>Lĩnh vực: PTNN</b><br>Thơ: “Rong và cá”                                     | Ngày 20/02/2025<br><b>Lĩnh vực: PTTM</b><br>Dạy VTTN: “Cá vàng bơi”                                | Ngày 21/02/2025<br><b>Lĩnh vực: PTNN</b><br><b>Truyện: “Đôi bạn tốt” - Điều 16 - Liên hệ</b> |         |
|    |               | Nhánh 3 | Ngày 03/03/2025<br><b>Lĩnh vực: PTNT</b><br>Dạy trẻ tìm hiểu về con vật trong rừng                                                                                                           | Ngày 04/03/2025<br><b>Lĩnh vực: PTTM</b><br>Tô màu con vật sống trong rừng         | Ngày 05/03/2025<br><b>Lĩnh vực: PTNN</b><br>Đồng dao: “Con voi con voi”                           | Ngày 06/03/2025<br><b>Lĩnh vực: PTNT</b><br>Dạy trẻ so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong PV 3 | Ngày 07/03/2025<br><b>Lĩnh vực: PTTM</b><br>Dạy KNCH: “Đố bạn”                               |         |
|    |               | Nhánh 4 | Ngày 24/02/2025<br><b>Lĩnh vực: PTTC</b><br>Gấp quạt bằng giấy                                                                                                                               | Ngày 25/02/2025<br><b>Lĩnh vực: PTTM</b><br>Dạy VTTN: “Quà 8/3”                    | Ngày 26/02/2025<br><b>Lĩnh vực: PTCKN-XH</b><br><b>Ngày hội của bà của mẹ - Điều 34 - Bộ phận</b> | Ngày 27/02/2025<br><b>Lĩnh vực: PTNN</b><br>Thơ: “Dán hoa tặng mẹ”                                 | Ngày 28/02/2025<br><b>Lĩnh vực: PTTM</b><br>Làm vòng tay tặng mẹ                             |         |

| tt | Hoạt động                   |                | Phân phối vào các ngày trong tuần                                                                                 |                                                                                              |                                                                                           |                                                                                                                                       |                                                                                                  | Ghi chú |
|----|-----------------------------|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                             |                | Thứ 2                                                                                                             | Thứ 3                                                                                        | Thứ 4                                                                                     | Thứ 5                                                                                                                                 | Thứ 6                                                                                            |         |
|    |                             | <b>Nhánh 5</b> | Ngày 10/03/2025<br><b>Lĩnh vực:PTTM</b><br>Làm tổ chim (EDP)                                                      | Ngày 11/03/2025<br><b>Lĩnh vực: PTNN</b><br>Đồng dao: “Làng chim”                            | Ngày 12/03/2025<br><b>Lĩnh vực: PTNT</b><br>Dạy trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 4.   | Ngày 13/03/2025<br><b>Lĩnh vực: PTNN</b><br>Truyện: “Tiếng hót chim sơn ca”                                                           | Ngày 14/03/2025<br><b>Lĩnh vực:PTTM</b><br>Dạy KNCH: “Con chuồn chuồn”                           |         |
| 4  | <b>Hoạt động ngoài trời</b> | <b>Nhánh 1</b> | Ngày 10/02/2025<br>- Quan sát và trò chuyện về trang phục vào mùa xuân<br>- TCVĐ: Mưa to mưa nh<br>- Chơi tự do   | Ngày 11/02/2025<br>- Quan sát trò chuyện về con mèo<br>- TCVĐ: Lộn cầu vòng<br>- Chơi tự do  | Ngày 12/02/2025<br>- Quan sát trò chuyện về con gà con<br>- TCVĐ: Ném còn<br>- Chơi tự do | Ngày 13/02/2025<br>- Quan sát trò chuyện hành vi nên không nên với động vật nuôi trong gia đình<br>- TCVĐ: Nhảy lò cò<br>- Chơi tự do | Ngày 14/02/2025<br>- Quan sát trò chuyện về con chó con<br>- TCVĐ: thả đĩa ba ba<br>- Chơi tự do |         |
|    |                             | <b>Nhánh 2</b> | Ngày 17/02/2025<br>- Quan sát và trò chuyện về thời tiết của mùa xuân<br>- TCVĐ: Rồng rắn lên mây<br>- Chơi tự do | Ngày 18/02/2025<br>- Quan sát trò chuyện về con cá<br>- TCVĐ: Kéo cưa lừa sẻ<br>- Chơi tự do | Ngày 19/02/2025<br>- Quan sát trò chuyện về con cua<br>- TCVĐ: : Câu ếch<br>- Chơi tự do  | Ngày 20/02/2025<br>- Quan sát trò chuyện hành vi nên không nên với động vật sống dưới nước<br>- TC Thả đĩa ba ba<br>- Chơi tự do      | Ngày 21/02/2025<br>- Quan sát cây đào<br>- TCVĐ: Bắt tôm, cua, cá<br>- Chơi tự do                |         |
|    |                             | <b>Nhánh 3</b> | Ngày 24/02/2025<br>- Quan sát và trò chuyện qua hình ảnh 1 số con vật sống trong rừng                             | Ngày 25/02/2025<br>- Trò chuyện về hoa đồng tiền<br>- TCVĐ: Bịt mắt bắt dê                   | Ngày 26/02/2025<br>- Quan sát cây mẫu đơn<br>- TCVĐ: Chó sói xấu tính                     | Ngày 27/02/2025<br>- Bé trồng cây, xới đất, gieo hạt, bỏ lá sâu úa..<br>- TC: Chơi với lá                                             | Ngày 28/02/2025<br>- Thực hành chăm sóc 1 số loại cây rau<br>- Trò chơi với                      |         |

| tt | Hoạt động               |                                                                                                                                      | Phân phối vào các ngày trong tuần                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                             |                                                                                                               |                                                                                                    |                                                                                                                    | Ghi chú |
|----|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                         |                                                                                                                                      | Thứ 2                                                                                                                                                                                                                                                                               | Thứ 3                                                                                       | Thứ 4                                                                                                         | Thứ 5                                                                                              | Thứ 6                                                                                                              |         |
|    |                         |                                                                                                                                      | - TCVĐ: Cáo và Thỏ<br>- Chơi tự do                                                                                                                                                                                                                                                  | - Chơi tự do                                                                                | - Chơi tự do                                                                                                  | cây<br>- Chơi tự do                                                                                | hộp cảm giác<br>- Chơi tự do                                                                                       |         |
|    |                         | - Dự kiến tình huống: Trời mưa không thể ra sân hoạt động ngoài trời<br>- Dự kiến xử lý: Cho trẻ quan sát, trò chuyện ở trong lớp... |                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                             |                                                                                                               |                                                                                                    |                                                                                                                    |         |
|    |                         | <b>Nhánh 4</b>                                                                                                                       | <i>Ngày 03/03/2025</i><br>- Trò chuyện ngày 8/3<br>- TCVĐ: Ô tô và Chim sẻ<br>- Chơi tự do                                                                                                                                                                                          | <i>Ngày 04/03/2025</i><br>- Những con vật bé thích<br>- TCVĐ: Đi cà kheo<br>- Chơi tự do    | <i>Ngày 05/03/2025</i><br>- Trò chuyện về hoa loa kèn<br>- TCVĐ: Kéo cưa lửa sẻ<br>- Chơi tự do               | <i>Ngày 06/03/2025</i><br>- Quan sát sân trường<br>- Chơi với lá cây<br>- Chơi tự do               | <i>Ngày 07/03/2025</i><br>- Quan sát bầu trời<br>- TCVĐ: Đua thuyền<br>- Chơi tự do                                |         |
|    |                         | <b>Nhánh 5</b>                                                                                                                       | <i>Ngày 10/03/2025</i><br>- Quan sát đàn kiến<br>- TCVĐ: Ô tô về bến, bánh xe quay<br>- Chơi tự do                                                                                                                                                                                  | <i>Ngày 11/03/2025</i><br>- Quan sát bầu trời thời tiết<br>- TCVĐ: Trốn tìm<br>- Chơi tự do | <i>Ngày 12/03/2025</i><br>- Quan sát trò chuyện về 1 số loại côn trùng<br>- TCVĐ: Đồng hồ cát<br>- Chơi tự do | <i>Ngày 13/03/2025</i><br>- Những con vật bé thích<br>- Trò chơi: Nước đá biến mất<br>- Chơi tự do | <i>Ngày 14/03/2025</i><br>- Trẻ chú ý lắng nghe khi các bạn nói<br>- TCVĐ: Nhuộm gạo, bột làm bánh<br>- Chơi tự do |         |
| 5  | <b>Vệ sinh, ăn, ngủ</b> |                                                                                                                                      | - Nhận biết kí hiệu khăn mặt, ca uống nước.<br>- Mời cô, mời bạn trước khi ăn<br>- Trò chơi: "Bé rửa tay sạch"<br>- Thực hành kỹ năng rửa tay bằng xà phòng<br>- Trò chuyện với trẻ cách thưa cô khi có nhu cầu ăn, uống: xin cơm, chan canh...<br>- Dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa |                                                                                             |                                                                                                               |                                                                                                    |                                                                                                                    |         |
| 6  | <b>Hoạt động chiều</b>  | <b>Nhánh 1</b>                                                                                                                       | <i>Ngày 10/02/2025</i><br>- Trò chuyện về con vật nuôi trong gia đình<br>- Chơi tự do các                                                                                                                                                                                           | <i>Ngày 11/02/2025</i><br>- Đông dao: Con mèo mà trèo cây cau<br>- Vệ sinh, trả trẻ         | <i>Ngày 12/02/2025</i><br>- Kể chuyện: Bác gấu đen và hai chú thỏ, Bác voi tốt bụng, Đôi bạn                  | <i>Ngày 13/02/2025</i><br>- Bé yêu động vật sống trong gia đình<br>- Đọc thơ cho trẻ               | <i>Ngày 14/02/2025</i><br>- Vẽ con gà con (M)<br>- Nêu gương cuối ngày.                                            |         |

| tt | Hoạt động |                | Phân phối vào các ngày trong tuần                                                                                                                          |                                                                                                                                                        |                                                                                                                            |                                                                                                                                           |                                                                                                                           | Ghi chú |
|----|-----------|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |           |                | Thứ 2                                                                                                                                                      | Thứ 3                                                                                                                                                  | Thứ 4                                                                                                                      | Thứ 5                                                                                                                                     | Thứ 6                                                                                                                     |         |
|    |           |                | góc<br>- Vệ sinh, trả trẻ                                                                                                                                  |                                                                                                                                                        | tốt, Giọng hát chim sơn ca<br>- Chơi tự do<br>- Vệ sinh, trả trẻ                                                           | nghe: “Chú gà trống nhỏ”<br><br>- Trả trẻ.                                                                                                | - Trả trẻ.                                                                                                                |         |
|    |           | <b>Nhánh 2</b> | Ngày 17/02/2025<br>- Trò chuyện về một số trường hợp khẩn cấp: Chảy máu, có người bị ngã, có người rơi xuống nước...<br>- Chơi tự do<br>- Vệ sinh, trả trẻ | Ngày 18/02/2025<br>- Trò chuyện về môi liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ<br>- Làm con cá( EDP)<br>- Chơi tự do | Ngày 19/02/2025<br>- Khám phá quả trứng (5E)<br>- Chơi tự do các góc<br>- Vệ sinh, trả trẻ                                 | Ngày 20/02/2025<br>- Truyện: Sự tích vết rạn trên vai rùa<br>- Đọc thơ cho trẻ nghe: Cá ngủ ở đâu<br>- Chơi tự do<br>- Vệ sinh trả trẻ    | Ngày 21/02/2025<br>- Bé yêu động vật sống dưới nước<br>- Vẽ con cá(M)<br>- Chơi tự do                                     |         |
|    |           | <b>Nhánh 3</b> | Ngày 24/02/2025<br>- Thực hành 1 số cách bảo quản thực phẩm đơn giản.<br>- Chơi tự do<br>- Vệ sinh, trả trẻ                                                | Ngày 25/02/2025<br>- Chơi xếp xen kẽ 2 đối tượng (AB) theo màu sắc<br>- Chơi tự do<br>- Vệ sinh, trả trẻ                                               | Ngày 26/02/2025<br>- Đọc thơ cho trẻ nghe: “Thỏ trắng”, “Bác gấu đen và hai chú thỏ”<br>- Chơi tự do<br>- Vệ sinh, trả trẻ | Ngày 27/02/2025<br>- Quan sát trò chuyện hành vi nên không nên với động vật nuôi trong rừng<br>- Chơi tự do các góc<br>- Vệ sinh, trả trẻ | Ngày 28/02/2025<br>- Bé yêu động vật sống trong rừng<br>- Làm con thỏ ( EDP)<br>- Bình bầu bé ngoan<br>- Vệ sinh, trả trẻ |         |
|    |           | <b>Nhánh 4</b> | Ngày 03/03/2025<br>- Thảo luận về những mối nguy hiểm, cách ứng xử khi người lạ đến gần-đón bé,                                                            | Ngày 04/03/2025<br>- Quan sát, trò chuyện thời tiết của mùa xuân và mặc quần áo phù hợp với mùa                                                        | Ngày 05/03/2025<br>- Truyện: Bướm và ong<br>- Trò chuyện về ngày 8/3<br>- Chơi tự do                                       | Ngày 06/03/2025<br>- Đọc thơ cho trẻ nghe: Nhong nhong<br>- Chơi tự do<br>- Vệ sinh, trả trẻ                                              | Ngày 07/03/2025<br>- In màu nước bằng vân tay, tắm bông<br>- Chơi tự do<br>- Bình bầu bé                                  |         |

| tt | Hoạt động |                | Phân phối vào các ngày trong tuần                                                                                                                                 |                                                                                                                |                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                       | Ghi chú |
|----|-----------|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |           |                | Thứ 2                                                                                                                                                             | Thứ 3                                                                                                          | Thứ 4                                                                                                                            | Thứ 5                                                                                                                                                                                                           | Thứ 6                                                                                                                                                 |         |
|    |           |                | khi người lạ - người khác đụng chạm vào cơ thể bé nếu bé ở trường.<br>- Chơi tự do<br>- Vệ sinh, trả trẻ                                                          | xuân<br>- Chơi tự do<br>- Vệ sinh, trả trẻ                                                                     | - Vệ sinh, trả trẻ                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                 | ngoan<br>- Vệ sinh, trả trẻ                                                                                                                           |         |
|    |           | <b>Nhánh 5</b> | <i>Ngày 10/03/2025</i><br>- Trò chuyện về một số trường hợp khẩn cấp: Chảy máu, có người bị ngã, có người rơi xuống nước...<br>- Chơi tự do<br>- Vệ sinh, trả trẻ | <i>Ngày 11/03/2025</i><br>- Dạy trẻ ghép đôi tương ứng<br>- Cắt quả tròn<br>- Chơi tự do<br>- Vệ sinh, trả trẻ | <i>Ngày 12/03/2025</i><br>- Dạy trẻ bóc trứng chim cút<br>- Truyện: Những chú kiến nghệ sĩ<br>- Chơi tự do<br>- Vệ sinh, trả trẻ | <i>Ngày 13/03/2025</i><br>- Thảo luận về những mối nguy hiểm, cách ứng xử khi người lạ đến gần-đón bé, khi người lạ - người khác đụng chạm vào cơ thể bé nếu bé ở trường.<br>- Chơi tự do<br>- Vệ sinh, trả trẻ | <i>Ngày 14/03/2025</i><br>- Bé yêu các loại côn trùng<br>- Đọc thơ cho trẻ nghe: Con kiến mà leo cành đa<br>- Bình bầu bé ngoan<br>- Vệ sinh, trả trẻ |         |

#### V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT CỦA CHỦ ĐỀ

| Tên góc chơi                                              | Mục đích- Yêu cầu                                                                                                         | Nội dung hoạt động                                                                                                  | Chuẩn bị - Trẻ thực hiện                                                                                                  | N1 | N2 | N3 | N4 | N5 |
|-----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|----|----|----|----|
| <b>1. Góc phân vai</b><br><br><b>Nấu ăn</b><br>- Nhà hàng | - Trẻ biết lựa chọn thực phẩm để mua, có kỹ năng chế biến, nấu một số món ăn đơn giản từ các loại động vật: Tôm, cua, cá, | - Thực hiện công việc:<br>+ Mua thực phẩm.<br>+ Chế biến thực phẩm.<br>+ Nấu các món ăn.<br>+ Bày và giới thiệu các | <b>1. Chuẩn bị</b><br>- Tạp dề, mũ, Menu các món ăn. Bộ nấu ăn: Nồi, bát, thìa, đĩa, đũa, dao, thớt, máy xay sinh tố, ống | x  |    | x  | x  | x  |

| Tên góc chơi                       | Mục đích- Yêu cầu                                                                                                                                                             | Nội dung hoạt động                                                                     | Chuẩn bị - Trẻ thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | N1 | N2 | N3 | N4 | N5 |
|------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|----|----|----|----|
| ăn uống.                           | trứng, rau, củ. Đặt tên cho các món ăn.<br>- Biết bày và giới thiệu các món ăn.<br>- Biết thực hiện công việc được giao, biết tôn trọng và hợp tác, chấp nhận trong khi chơi. | món ăn.<br>+ Phục vụ khách hàng.                                                       | đề giấy, đĩa, thìa, lọ xúp, dầu ăn, muối, bột ngọt, khăn trải bàn. Thực phẩm: tôm, cua, cá, trứng, giò, chả nem, thịt, rau, quả...<br><b>2. Trẻ thực hiện</b><br>- Trẻ về nhóm cùng thỏa thuận vai chơi, công việc của từng thành viên trong bếp ăn.<br>- Thực hiện các công việc đã được phân công: Đi chợ, chế biến thực phẩm, nấu, bày bàn ăn...<br>- Thu dọn góc chơi gọn gàng sau khi chơi đúng nơi quy định.<br>- Trẻ thực hiện các thao tác: Sắp xếp, bày hàng cho gọn, đẹp.<br>- Mời chào khách hàng.<br>- Lấy đúng hàng cho khách.<br>- Thu dọn đồ chơi khi chơi xong. |    |    |    |    |    |
| <b>Bác sĩ</b><br>- Phòng khám bệnh | - Trẻ biết cách khám và chữa bệnh.<br>- Trẻ biết giao tiếp giữa người khám với người                                                                                          | - Trẻ khám và chữa bệnh cho bệnh nhân<br>- Tư vấn cách chăm sóc sức khỏe cho mọi người | <b>1. Chuẩn bị</b><br>- Góc chơi, thẻ đăng ký.<br>- Dụng cụ khám chữa bệnh.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | x  |    |    | x  |    |

| Tên góc chơi                         | Mục đích- Yêu cầu                                                                                                                                     | Nội dung hoạt động                                                                                                                                | Chuẩn bị - Trẻ thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | N1 | N2 | N3 | N4 | N5 |
|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|----|----|----|----|
| - Phòng khám thú y                   | bệnh.<br>- Trẻ biết khám và chữa bệnh cho một số con vật nuôi                                                                                         | - Cung cấp kiến thức phòng chống dịch bệnh corona.<br>- Trẻ khám và chữa bệnh cho các con vật nuôi<br>- Tư vấn cách chăm sóc cho các con vật nuôi | <b>2. Trẻ thực hiện</b><br>- Trẻ nhận vai chơi và biết thể hiện tốt cách khám và chữa bệnh..                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |    | X  | X  |    | X  |
| <b>Bán hàng</b><br>- Siêu thị của bé | - Biết chào mời, cảm ơn khách hàng. Biết lấy đúng hàng cho khách.<br>Biết điều chỉnh cân theo số lượng khách yêu cầu, biết nói giá tiền các mặt hàng. | - Thực hiện các thao tác:<br>+ Sắp xếp, bày hàng cho gọn, đẹp.<br>+ Mời chào khách hàng.<br>+ Thỏa thuận giá cả.<br>+ Lấy đúng hàng cho khách.    | <b>1. Chuẩn bị</b><br>- Bảng giá, tiền, cân.<br>- Góc chơi, thẻ đăng ký, tiền giấy.<br>- Rau, quả, thức ăn, các mặt hàng đã chuẩn bị: khẩu trang, xít sát khuẩn, xà bông, nước súc miệng, hoa quả, các loại con vật: gà, chó, mèo, lợn, vịt, cá, tôm, cua, ốc, mực, ngao, sò, chuồn chuồn, ếch, gấu, hổ, thỏ, chim..., thức ăn cho vật nuôi. Rau, củ, quả, các loại thực phẩm...<br><b>2. Trẻ thực hiện</b><br>- Trẻ đến siêu thị mua hàng.<br>- Người mua biết đưa hàng vào quầy thu ngân để tính tiền, thanh toán tiền.<br>- Trao đổi ý định mua, mặc | X  |    | X  | X  | X  |

| Tên góc chơi                               | Mục đích- Yêu cầu                                                                                                                                                    | Nội dung hoạt động                                                                                                                                                                                                                                | Chuẩn bị - Trẻ thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | N1 | N2 | N3 | N4 | N5 |
|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|----|----|----|----|
|                                            |                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                   | cả, trả tiền, cầm hàng và cảm ơn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |    |    |    |    |    |
| <b>2. Góc thiên nhiên</b>                  | - Chăm sóc cây, lau lá cây, tưới cây                                                                                                                                 | - Trẻ biết ích lợi của cây xanh<br>- Trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ cây                                                                                                                                                                           | <b>1. Chuẩn bị</b><br>- Góc chơi , thẻ đăng ký<br>- Góc thiên nhiên của lớp, cốc, xẻng, bình tưới, khăn lau...<br><b>2. Trẻ thực hiện</b><br>- Biết dùng cốc, xẻng, bình tưới nước cho cây xanh ...                                                                                                                                                                                                                                                             | x  | x  | x  |    | x  |
| <b>3. Góc xây dựng</b><br>- Xây trang trại | - Trẻ biết xây, xếp, lắp ghép tạo thành<br>- Xây trường mầm non<br>- Xây trang trại<br>- Xây ao cá<br>- Xây vườn bách thú<br>- Lắp ghép đồ dùng đồ chơi theo ý thích | - Xây dựng “Trường mầm non”: Xây, xếp cổng, tường bao, lối đi, nhà bảo vệ, các dãy phòng học, vườn hoa, đồ chơi, lắp ghép cây xanh, cây hoa<br>- Xây dựng “trang trại”: Xây, xếp cổng, tường bao, lối đi, các dãy chuồng nuôi, lắp ghép cây xanh. | <b>1. Chuẩn bị</b><br>- Bộ lắp ghép nhựa, lắp nút, khối đại, gạch, cây, hoa rời, hàng rào.<br>- Mô hình: “Trường mầm non”; sỏi, mô hình đồ chơi<br>- Mô hình: “trang trại”; cây, con vật nuôi trong gia đình.<br>- Mô hình: “ao cá”; cá, tôm, cua, cây, hoa.<br>- Mô hình: “vườn bách thú”; sỏi. Các con vật: Gấu, khỉ, sư tử, voi. Chuồng khỉ, nan đan.<br><b>2. Trẻ thực hiện</b><br>- Trẻ về nhóm thỏa thuận chủ đề chơi, phân công công việc cho từng thành | x  |    |    |    |    |
| - Xây trường mầm non                       | - Biết tôn trọng, hợp tác cùng bạn trong khi chơi.<br>- Biết đặt tên cho công trình xây dựng của mình.                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |    |    |    | x  |    |
| - Xây ao cá                                |                                                                                                                                                                      | - Xây dựng “ao cá”: Xây, xếp, tường bao, lối đi, ao nuôi tôm, cá..., cây, hoa                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |    | x  |    |    |    |
| - Xây vườn bách thú                        |                                                                                                                                                                      | - Xây dựng “vườn bách thú”: Xây, xếp cổng, tường bao, lối đi, khu nhà                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |    |    | x  |    | x  |

| Tên góc chơi          | Mục đích- Yêu cầu                                                                                                                                                                                                                                         | Nội dung hoạt động                                                               | Chuẩn bị - Trẻ thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | N1 | N2 | N3 | N4 | N5 |
|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|----|----|----|----|
|                       |                                                                                                                                                                                                                                                           | bảo vệ, các dây chuồng, hang, lắp ghép cây xanh, cây hoa, ghế đá, đài phun nước. | viên trong nhóm chơi.<br>- Thực hiện xây, xếp, lắp ráp để tạo thành công trình xây dựng.<br>- Thu dọn đồ chơi sau khi chơi gọn gàng, đúng quy định.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |    |    |    |    |    |
| <b>4. Góc học tập</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết so sánh, phân loại, công dụng các loại đồ chơi.</li> <li>- Tạo ra quy tắc sắp xếp</li> <li>- Xếp tương ứng</li> <li>- Biết sử dụng các con rối để kể chuyện...</li> <li>- Kể chuyện sáng tạo</li> </ul> | - Trò chơi: Cắt giấy thẳng một đoạn dài 10cm                                     | <b>1. Chuẩn bị</b><br>- Góc chơi, thẻ đăng ký .<br>Một số mẫu gọi mở của cô.<br>- Bảng chơi phân loại, tranh ảnh, lô tô, các đồ dùng về trường mầm non<br>- Bảng chơi phân loại đồ dùng bạn trai, bạn gái<br>- Bảng chơi xếp theo số lượng<br>- Bảng chơi xếp theo quy tắc<br>- Các bài thơ chữ to, các tranh chuyện, rối, đồ dùng đồ vật để trẻ kể chuyện<br>-Bảng chơi xâu hình tương ứng<br>- Sách, truyện, họa báo<br><b>2. Trẻ thực hiện</b><br>- Trẻ tìm hình ảnh phân loại.<br>-Trẻ xếp các sản phẩm theo | x  | x  | x  | x  | x  |
|                       |                                                                                                                                                                                                                                                           | - Phân loại hành vi đúng – sai để bảo vệ sức khỏe, phòng chống bệnh corona       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | x  |    |    |    |    |
|                       |                                                                                                                                                                                                                                                           | - Phân loại các con vật nuôi theo môi trường sống                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |    | x  | x  | x  | x  |
|                       |                                                                                                                                                                                                                                                           | - Xếp theo quy tắc (gọi mở của cô)                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | x  |    | x  | x  |    |
|                       |                                                                                                                                                                                                                                                           | - Xếp đúng số lượng                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | x  | x  |    | x  | x  |
|                       |                                                                                                                                                                                                                                                           | - Trò chơi: Đọc thơ chữ to động vật                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | x  |    | x  | x  | x  |
|                       |                                                                                                                                                                                                                                                           | - Trò chơi đếm trên đối tượng trong phạm vi 4                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | x  |    | x  | x  | x  |
|                       |                                                                                                                                                                                                                                                           | - Trò chơi: Gộp 2 nhóm đối tượng (Mỗi nhóm có số lượng là 2 và đếm               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |    | x  |    | x  | x  |
|                       |                                                                                                                                                                                                                                                           | Trò chơi: Kể chuyện theo tranh về chủ đề động vật                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | x  | x  |    | x  | x  |
|                       |                                                                                                                                                                                                                                                           | - Trò chơi tiếp xúc với                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | x  |    | x  | x  | x  |

| Tên góc chơi             | Mục đích- Yêu cầu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Nội dung hoạt động                                                                                                                                                  | Chuẩn bị - Trẻ thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | N1 | N2 | N3 | N4 | N5 |
|--------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|----|----|----|----|
|                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | chữ, sách, truyện                                                                                                                                                   | đúng quy tắc<br>- Trẻ xếp đúng số lượng<br>- Trẻ kể chuyện bằng đồ vật hình ảnh, tranh chuyện<br>- Trẻ xây hình tương ứng với mẫu gợi mở của cô<br>- Trẻ lấy đồ dùng, đồ chơi đếm số lượng                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |    |    |    |    |    |
| <b>5. Góc nghệ thuật</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát triển kỹ năng tô, vẽ, dán, làm đồ dùng, sản phẩm có nội dung về chủ đề: Động vật – dinh dưỡng sức khỏe</li> <li>- Biết sử dụng, dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo sản phẩm</li> <li>- Trẻ biết trân trọng sản phẩm mình làm ra. - Liên kết các góc chơi. Vẽ, xé, cắt dán...</li> <li>- Làm đồ dùng đồ chơi về chủ đề từ các nguyên vật liệu khác: xốp, vải, gỗ, lá</li> <li>- Làm quen với màu nước, biết cách sử dụng bút lông.</li> <li>- Biết thu cất đồ dùng, nguyên học liệu gọn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vẽ, tô màu, gắn dính, xé dán tranh rồng bằng các nguyên học liệu: giấy màu, lá cây, hạt hạt, sáp màu, len sợi..</li> </ul> | <b>1. Chuẩn bị</b><br>- Giấy màu, giấy vẽ, kéo, hồ dán, băng dính, màu nước, bút lông, bút dạ màu, sáp màu, mút xốp, giấy vo, vỏ trứng, vỏ trấu, vỏ hạt dưa, len, vải vụn, lá cây.<br>+ Tranh rồng con vật nuôi trong gia đình<br>+ Tranh rồng con vật dưới nước<br>+ Tranh rồng thực phẩm, khẩu trang, nước xịt khuẩn<br>+ Tranh rồng con vật trong rừng<br>+ Album, tranh ảnh, họa báo.<br>+ Tranh rồng về một số hình ảnh trong câu chuyện, bài thơ trong chủ đề<br><b>2. Trẻ thực hiện</b> | X  | X  | X  | X  | X  |
|                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm đồ dùng đồ chơi về sản phẩm trường mầm non từ các nguyên vật liệu khác: xốp vải, gỗ lá</li> </ul>                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | X  | X  |    | X  | X  |
|                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vẽ, tô màu tranh rồng về một số hình ảnh trong câu chuyện, bài thơ trong chủ đề</li> </ul>                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | X  |    | X  | X  | X  |
|                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Hướng dẫn và cho trẻ làm quen với màu nước; tên màu...                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |    | X  |    | X  | X  |

| Tên góc chơi | Mục đích- Yêu cầu                  | Nội dung hoạt động | Chuẩn bị - Trẻ thực hiện                                                                                                                                     | N1 | N2 | N3 | N4 | N5 |
|--------------|------------------------------------|--------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|----|----|----|----|
|              | gàng, ngăn nắp, đúng nơi quy định. |                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lựa chọn đồ dùng và nguyên vật liệu khác nhau</li> <li>- Trẻ vẽ, xé, dán, nặn, làm đồ chơi về chủ đề</li> </ul> |    |    |    |    |    |

**NGƯỜI DUYỆT**

**Nguyễn Thị Lan Hương**

**NGƯỜI SOẠN**

**Nguyễn Thị Thắm**

**TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH**  
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 20:56 07/02/2025  
bởi Nguyễn Thị Lan Hương ( 31313317\_huongnhd ) – Trường Mầm non Trường Thọ